

QUỸ ĐẦU TƯ CHỦ ĐỘNG VND **VND ACTIVE FUND**

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2021





NỘI DUNG BÁO CÁO

- I. THÔNG TIN QUỸ ĐẦU TƯ CHỦ ĐỘNG VND (VNDAF)
- II. BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH QUỸ
- III. CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ ĐTCK IPA
- IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

I. THÔNG TIN QUỸ ĐẦU TƯ CHỦ ĐỘNG VND (VNDAF)

1. Giới thiệu về quỹ

Tên quỹ	Quỹ Đầu tư Chủ động VND
Mã giao dịch	VNDAF
Loại hình quỹ	Quỹ mở
Mục tiêu đầu tư	Tối đa hóa giá trị danh mục đầu tư thông qua tận dụng những cơ hội tăng giá cổ phiếu trên thị trường
Ngày thành lập	12/01/2018
Công ty Quản lý quỹ	Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán I.P.A (IPAAM)
Ngân hàng giám sát	BIDV – Chi nhánh Hà Thành
Đại lý phân phối	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT Công ty Cổ phần FINCORP
Giá trị đặt mua tối thiểu	100.000 VND
Số dư tối thiểu trên tài khoản	Không áp dụng
Tần suất giao dịch	Thứ Hai tới Thứ Sáu hàng tuần (ngày T)
Thời điểm chốt sổ lệnh	14:45 giờ ngày T-1

2. Hoạt động Ban đại diện quỹ

2.1. Danh sách Ban đại diện quỹ:

Bà Đỗ Thanh Hương : Chủ tịch Ban đại diện quỹ

Ông Điều Ngọc Tuấn : Thành viên

Bà Lưu Thị Việt Hoa : Thành viên

2.2. Tóm tắt các hoạt động của Ban đại diện quỹ trong năm 2021

Thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của Ban Đại diện Quỹ, trong năm 2021 Ban Đại diện Quỹ VNDAF đã tổ chức họp và lấy ý kiến phê duyệt các vấn đề sau:

- Ngày 5/3/2021, Ban đại diện Quỹ phê duyệt Sổ tay định giá của Quỹ Đầu tư Chủ động VND (VNDAF) điều chỉnh theo sự thay đổi của Luật chứng khoán mới 2019 và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Ngày 30/6/2021, Ban đại diện Quỹ đã họp xem xét báo cáo kết quả hoạt động của Quỹ và phê duyệt việc lựa chọn Công Ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán cho Quỹ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021.

- Ngày 30/9/2021, Ban Đại diện Quỹ đã họp xem xét báo cáo kết quả hoạt động 9 tháng đầu năm 2021 của Quỹ và nhận định thị trường của Ban Điều hành Quỹ.

- Ngày 31/12/2021, Ban Đại diện Quỹ đã họp thông qua việc tổ chức họp Đại hội Nhà đầu tư Quỹ VNDAF năm 2022 theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản; Ủy quyền và giao Ban điều hành Quỹ VNDAF thực hiện các công việc cần thiết để tiến hành tổ chức họp Đại hội Nhà đầu tư Quỹ VNDAF năm 2022.

3. Thông tin Ban điều hành quỹ

Ông Cao Minh Hoàng - Giám đốc đầu tư

Ông Hoàng có hơn 13 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực kiểm toán, phân tích và quản lý danh mục đầu tư.

Trước khi gia nhập IPAAM vào năm 2012, ông đã có 2 năm làm kiểm toán viên tại Ernst & Young, sau đó làm phân tích đầu tư tại Vingroup và VNDIRECT, ông tham gia tích cực vào thành công của việc phát hành 300 triệu USD trái phiếu quốc tế của Vingroup năm 2012.

Từ năm 2012-2015, ông giữ vị trí Trưởng phòng Phân tích tại IPAAM, phụ trách việc phân tích và quản lý danh mục đầu tư. Hiện tại, ông Hoàng đảm nhiệm vị trí Giám đốc đầu tư IPAAM.

Ông Hoàng đã hoàn thành chứng chỉ CFA cấp độ 3 vào năm 2013.

Bà Hồ Ngọc Anh - Quản lý đầu tư

Bà Ngọc Anh đã có hơn 8 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực phân tích và quản lý đầu tư.

Sau khi tốt nghiệp hạng ưu về Tài chính ngân hàng tại Assumption University, Thái Lan năm 2013, bà Ngọc Anh trở thành Chuyên viên phân tích cổ phiếu tại VNDIRECT. Bà Ngọc Anh gia nhập IPAAM từ năm 2015 và giữ vị trí phân tích đầu tư, sau đó trở thành nhà quản lý đầu tư các danh mục đầu tư và quỹ đầu tư của IPAAM.

Bà Ngọc Anh đã có bằng CFA cấp độ 1 và chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ do UBCKNN cấp.

II. BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH QUỸ

1. Môi trường đầu tư năm 2021 và triển vọng năm 2022

Nền kinh tế thế giới duy trì đà phục hồi tích cực

Nền kinh tế thế giới được Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) dự báo tăng trưởng +4,9% trong năm 2022, tiếp nối mức tăng trưởng ấn tượng +5,9% của năm 2021F.

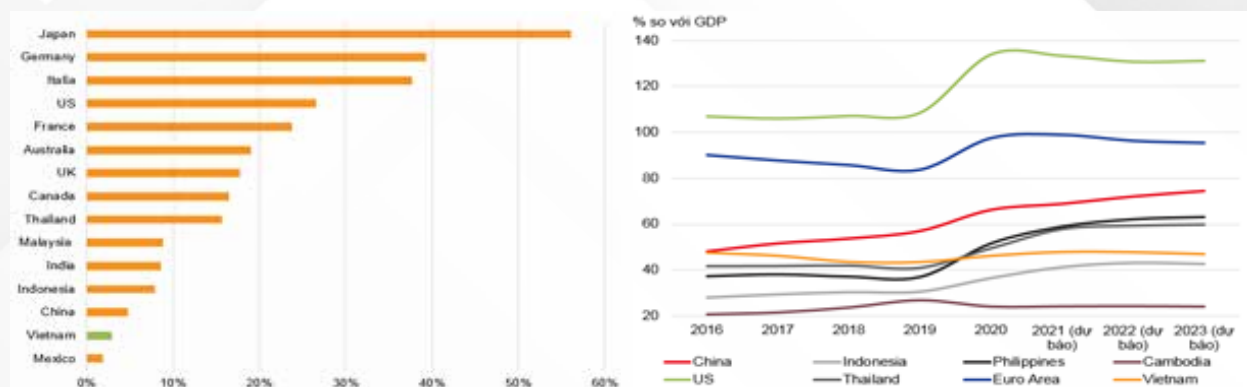
- Mỹ vẫn là trụ cột chính của nền kinh tế thế giới, với dự báo tăng trưởng đạt 5,2% trong năm 2022
- Trung Quốc dự báo vẫn duy trì mức tăng trưởng cao 5,6% trong năm 2022. Châu Âu, được dự báo tăng 4,3% vào năm 2022

	TĂNG TRƯỞNG GDP			CPI		
	2020	2021 (dự báo)	2022 (dự báo)	2020	2021 (dự báo)	2022 (dự báo)
Thế giới	-3,1	5,9	4,9			
Nền kinh tế phát triển	-4,5	5,2	4,5	0,7	2,8	2,3
Mỹ	-3,4	6,0	5,2	1,2	4,3	3,5
Châu Âu	-6,3	5,0	4,3	0,3	2,2	1,7
Nhật Bản	-4,6	2,4	3,2	0,0	-0,2	0,5
Nền kinh tế mới nổi & đang phát triển	-2,1	6,4	5,1	3,1	2,3	2,7
Trung Quốc	2,3	8,0	5,6	2,4	1,1	1,8
Ấn Độ	-7,3	9,5	8,5	6,2	5,6	4,9
In-đô-nê-xi-a	-2,1	1,8	4,4	2,0	1,6	2,8
Ma-lay-xi-a	-5,6	3,5	6,0	-1,1	2,5	2,0
Phi-líp-pin	-9,6	3,2	6,3	2,6	4,3	3,0
Thái Lan	-6,1	1,0	4,5	-0,8	0,9	1,3
Việt Nam	2,9	3,8	2,9	3,2	2,0	2,3

(Nguồn: VNDIRECT)

Các gói tài khóa quy mô lớn là động lực chính thúc đẩy nền kinh tế phục hồi

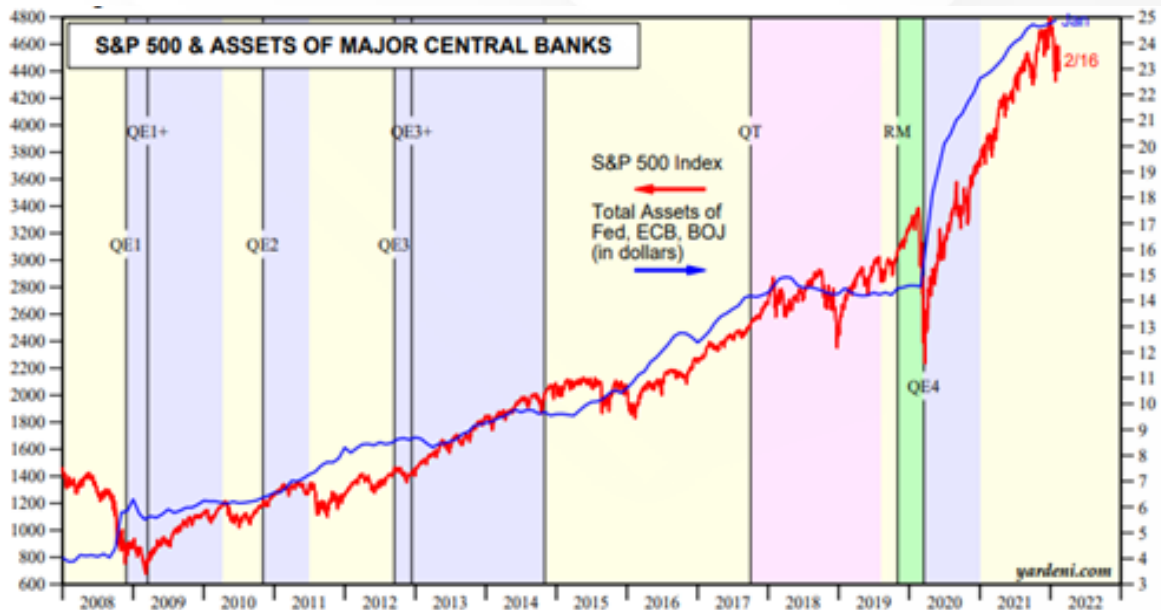
- Thượng viện Hoa Kỳ đã thông qua dự luật cơ sở hạ tầng trị giá 1 nghìn tỷ đô la Mỹ
- Châu Âu cũng sẽ tăng mạnh giải ngân đầu tư công vào lĩnh vực phát triển giao thông, xây dựng cơ sở hạ tầng trong giai đoạn 2022-2023



(Nguồn: VNDIRECT)

Các ngân hàng trung ương lớn bình thường hóa chính sách tiền tệ nhằm kiểm soát lạm phát, hỗ trợ tăng trưởng

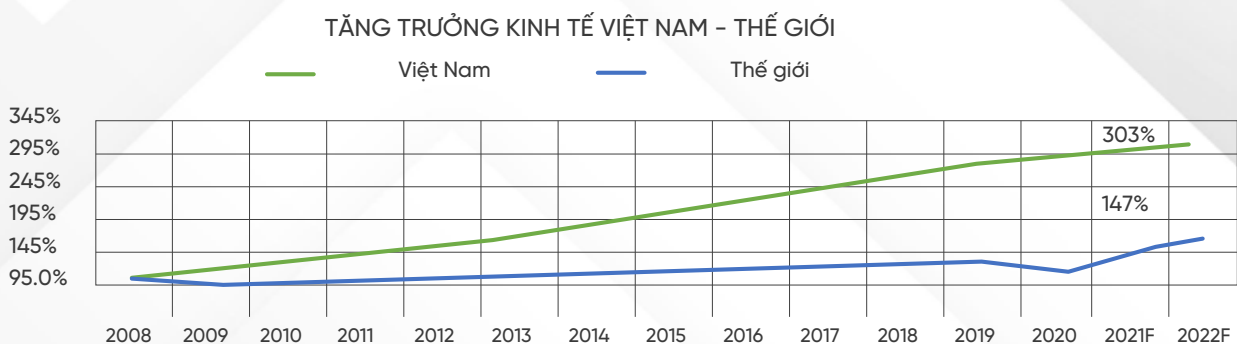
- Nếu như năm 2021 là năm hành động mạnh mẽ của các Ngân hàng trung ương, FED, ECB và BOJ đều giữ lãi suất điều hành ở mức 0% và đẩy mạnh quy mô tài sản bằng các gói QE lớn. Năm 2022, vai trò kích thích tăng trưởng nền kinh tế sẽ được chuyển sang các chính sách tài khóa, đẩy mạnh giải ngân đầu tư công và hạ tầng giao thông.
- FED có thể nâng lãi suất điều hành khoảng 50-75 điểm cơ bản trong năm 2022 nhằm hạ nhiệt lạm phát, chuyển đổi công cụ kích cầu nền kinh tế bằng các chính sách tài khóa quy mô lớn
- ECB và BOJ sẽ giữ lãi suất ở mức thấp lịch sử là 0% trong năm 2022 và kết hợp với các chính sách tài khóa phù hợp



Thị trường chứng khoán Việt Nam - Bức tranh thập kỷ tăng trưởng

Việt Nam điểm đến tăng trưởng hấp dẫn của thế giới

- Giai đoạn 2010-2020, GDP Việt Nam tăng trưởng với tốc độ trung bình 6,22% so với Thế giới 2,54% (nguồn IMF). Dự địa tăng trưởng cao 20 – 30 năm, trước khi đối mặt bão thu nhập trung bình
- VNINDEX tăng trưởng từ đáy 2009 – đáy 2020 đạt 10%/năm
- Năm 2021, Việt Nam tăng trưởng GDP đạt +2,58%, lạm phát được kiểm soát tốt, dự trữ ngoại hối tăng cao và tỷ giá hối đoái ổn định
- Theo VNDIRECT, GDP Việt Nam dự báo tăng trưởng 7,5% trong năm 2022, thúc đẩy bởi các gói kích thích tài khóa và giải ngân đầu tư công quy mô lớn



(Nguồn: IMF)

Theo số liệu từ Quỹ tiền tệ Quốc tế IMF, tính từ sau khủng hoảng kinh tế toàn cầu năm 2008, quy mô GDP của Việt Nam đã tăng hơn gấp đôi. Mức tăng trưởng này vượt xa con số trung bình toàn cầu, đưa Việt Nam xếp hạng 37 thế giới với quy mô GDP bằng một số nước Bắc Âu như Đan Mạch, Na Uy.

VNINDEX đạt tốc độ tăng trưởng 10%/năm trong quá khứ và có thể cao hơn trong 5 năm tới

Năm 2021 chứng kiến sự tăng trưởng mạnh mẽ của thị trường chứng khoán Việt Nam cả về chất và lượng, VNINDEX ghi nhận mức tăng trưởng vượt trội lên đến 32%. Số lượng tài khoản mở mới trong 11 tháng đầu năm lên tới 1,3 triệu tài khoản, nhiều hơn con số của cả 4 năm liền trước cộng lại. Nhờ đó, thanh khoản trung bình của VNINDEX cũng đã vượt mốc 1 tỷ đô la/ phiên trong quý 4 này. Thị trường chứng khoán đã trở nên gần gũi hơn với các nhà đầu tư, mang đến nhiều cơ hội đa dạng hóa danh mục tài sản và sinh lời bền vững

VNINDEX tăng trưởng 10%/năm và có thể cao hơn trong 5 năm tới



(Nguồn: Bloomberg)

Thị trường chứng khoán là nơi kết nối nhà đầu tư với những doanh nghiệp ưu tú

Covid-19 diễn ra đã làm môi trường kinh doanh toàn cầu thay đổi, theo đó những doanh nghiệp có lợi thế cạnh tranh và am hiểu nhu cầu khách hàng tiếp tục phát triển mạnh mẽ. Thị trường chứng khoán là nơi tập trung nhiều doanh nghiệp như vậy với mức sinh lời trên vốn chủ sở hữu lên tới hơn 15%, vượt xa lãi suất huy động của ngân hàng. Với thực tế đó, thị trường chứng khoán luôn có mức sinh lời vượt trội so với các kênh đầu tư khác và cao hơn đáng kể con số tăng trưởng GDP trung bình hàng năm.

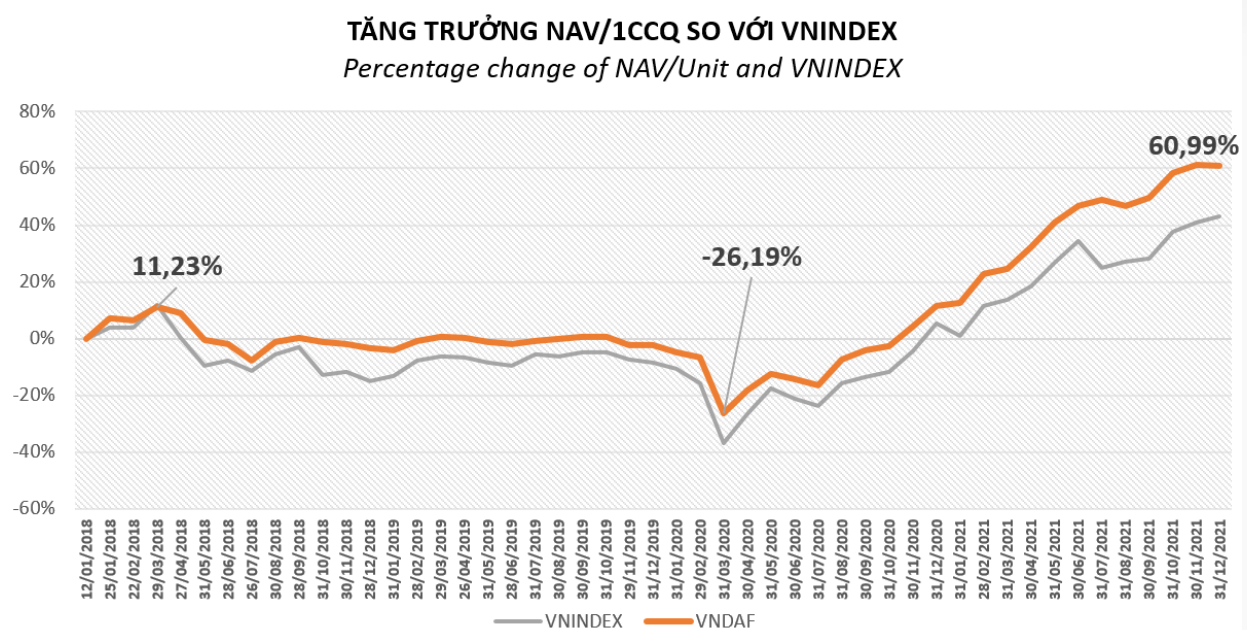
Trung tâm phân tích của VNDIRECT đưa ra dự báo lợi nhuận của các doanh nghiệp niêm yết tiếp tục tăng trưởng 23% trong năm 2022. Kết hợp với một bảng định giá hợp lý hiện tại, con số 1.700 điểm của VNINDEX là mốc có thể đạt được trong năm 2022 tới đây. Định giá của VNINDEX có thể ổn định ở mức P/E từ 15 đến 18 lần, cao hơn con số P/E trung bình 14,8 lần trong quá khứ.

2. Báo cáo Kết quả hoạt động quỹ năm 2021

Giá trị NAV/CCQ đến 31/12/2021 đạt 16.099,42 đồng/CCQ, tăng +44,32% YTD. Tính từ ngày thành lập quỹ VNDAF ghi nhận mức tăng +60,99%.

	NAV/CCQ (đồng)	Tăng trưởng				
		1 tháng	3 tháng	6 tháng	Từ đầu năm	Từ khi T.lập
VNDAF	16.099,42	-0,16%	7,69%	9,59%	44,32%	60,99%
VNINDEX	1.498,28	1,34%	11,64%	6,37%	35,73%	42,94%

* Ngày thành lập Quỹ VNDAF: 12/01/2018



Các chỉ số hoạt động của quỹ VNDAF

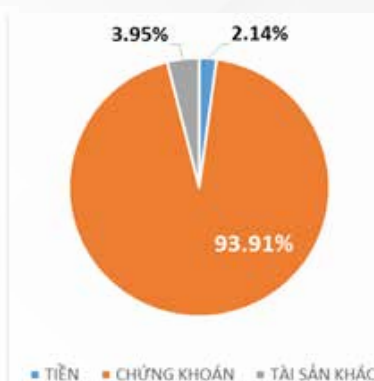
	VNDAF	VNindex
Định giá danh mục		
P/E (x)	13,65	17,48
P/B (x)	2,76	2,76
ROE (%)	20,22	16,11
Số lượng chứng khoán nắm giữ	36	493

Quỹ đầu tư chủ yếu vào nhóm ngành Ngân hàng (34,14%) và Bất động sản (24,61%). Quỹ phân bổ tài sản giữa cổ phiếu và tiền theo tỷ trọng là 93,91% và 2,14% và thực hiện phòng vệ danh mục bằng các hợp đồng tương lai chiếm 3,95% danh mục.

Tình hình phân bổ danh mục theo ngành



Tình hình phân bổ tài sản tại ngày 31/12/2021

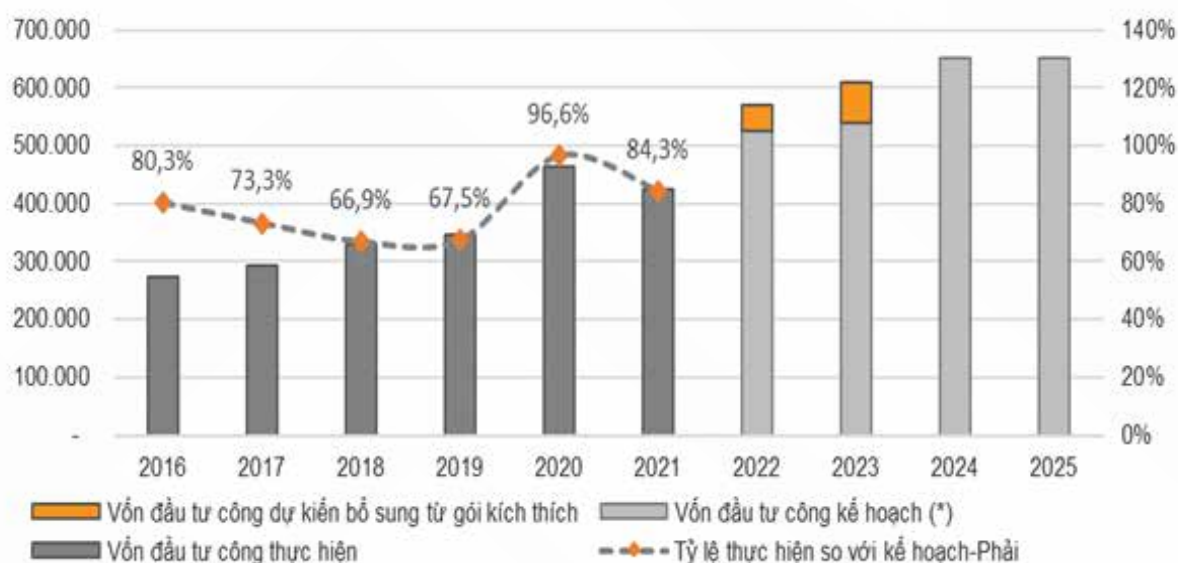


3. Kế hoạch hoạt động quỹ năm 2022

Đầu tư công thức đẩy tăng trưởng kinh tế Việt Nam, lãi suất toàn cầu có thể tăng nhẹ trong năm 2022

Động lực tăng trưởng kinh tế đến từ kế hoạch giải ngân đầu tư công và gói kích thích tăng trưởng kinh tế Chính phủ vừa trình Quốc hội trong quý 4/2021 vừa qua. GDP của Việt Nam dự báo sẽ tăng trưởng 7,5% trong năm 2022, tỷ giá hối đoái USD/VND dự báo ổn định trên nền tảng dự trữ ngoại hối vượt 100 tỷ đô la.

Bên cạnh các con số tăng trưởng tích cực nêu trên, yếu tố lãi suất FED (Hoa Kỳ) có thể ảnh hưởng đến dòng vốn luân chuyển giữa các kênh đầu tư toàn cầu. Trong kịch bản cơ bản, chúng tôi dự báo FED có thể tăng lãi suất trong năm 2022 lên mức 0.75%. Mức tăng nhẹ này của lãi suất điều hành sẽ không ảnh hưởng nhiều đến đà tăng trưởng của thị trường chứng khoán toàn cầu cũng như của VNINDEX, nhờ vào các gói kích thích tài khóa sẽ được giải ngân trong năm sau.



Các doanh nghiệp niêm yết được dự báo tiếp tục tăng trưởng lợi nhuận hơn 23% trong 12 tháng tới đây. Cơ hội sẽ tập trung ở các nhóm ngành hưởng lợi từ đầu tư công, bất động sản, điện, ngân hàng, bán lẻ và công nghệ. VNDAF lựa chọn top 5 cổ phiếu cho năm 2022 thuộc những nhóm ngành trên bao gồm VHM (bất động sản), TCB (ngân hàng), REE (điện), FPT (công nghệ), NLG (bất động sản).

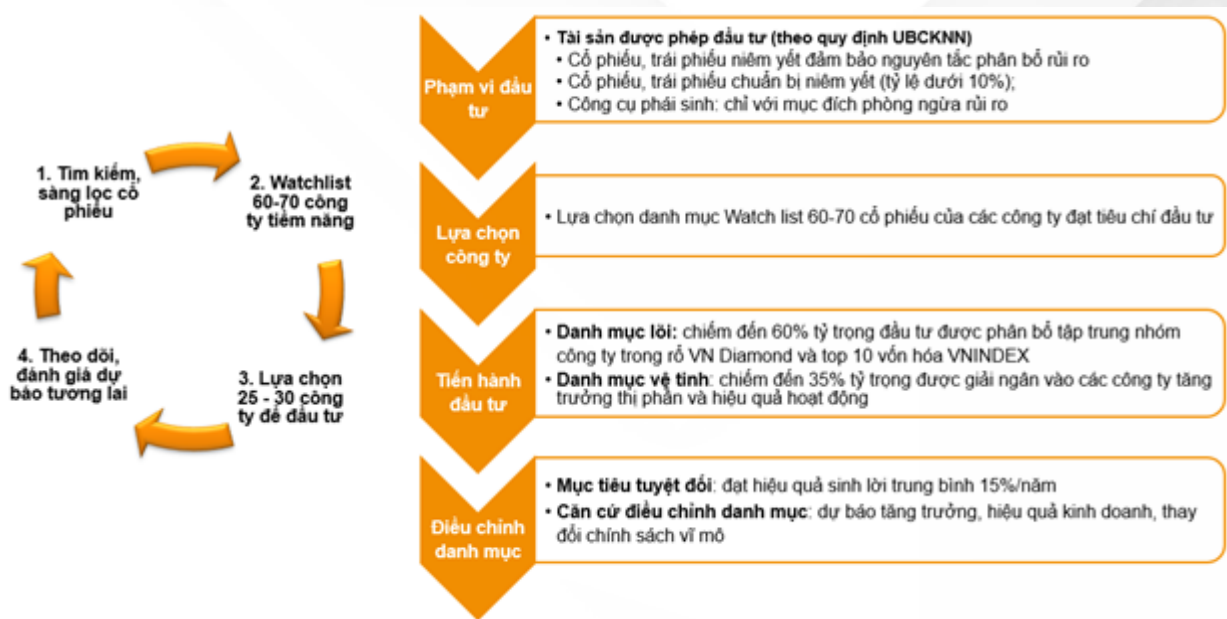
Trong 1646 doanh nghiệp đang niêm yết và đăng ký giao dịch, VNDAF lựa chọn được hơn 60 doanh nghiệp hàng đầu về năng lực kinh doanh. Theo đó, những cổ phiếu của các doanh nghiệp này sẽ luôn được VNDAF chú trọng đầu tư xuyên suốt năm sau và kỳ vọng sẽ mang lại mức sinh lời vượt trội lãi suất tiết kiệm trong 3 năm tới.



Chiến lược đầu tư Quỹ năm 2022:

Quỹ VNDAF hướng đến mục tiêu tăng trưởng bền vững vượt trội lãi suất tiền gửi ngân hàng. Quỹ tập trung đầu tư vào các doanh nghiệp niêm yết hàng đầu và có hiệu quả kinh doanh vượt trội (Top Asset Performers)

- Đầu tư vào danh mục các cổ phiếu thuộc nhóm cổ phiếu có vốn hóa lớn nhất trên thị trường và được các nhà đầu tư nước ngoài ưa thích.
- Có bộ lọc tiêu chí cơ bản chặt chẽ về năng lực kinh doanh và năng lực quản trị của doanh nghiệp để loại bỏ các cổ phiếu thiếu nền tảng phát triển bền vững dài hạn, có yếu tố chu kỳ và rủi ro cao, để giảm thiểu rủi ro có đặc thù riêng của thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Nhận diện rủi ro, sử dụng các công cụ phòng vệ, để cao kỷ luật bảo toàn vốn.



Tiêu chí sàng lọc

- 1 Doanh thu và vốn hóa 4 quý gần nhất cao hơn 1.000 tỷ đồng
- 2 Hiệu quả hoạt động tốt, cơ cấu tài sản an toàn:
 - ROE > 10%
 - Interest coverage > 3x hoặc Nợ thuần/VCSH < 2x
 - Hoặc Top 10 vốn hóa HSX
- 3 Định giá hợp lý tăng trưởng vượt trội trung bình dự báo VN30

HOW WE FILTER

1.500++ cổ phiếu trên sàn HOSE, HNX, UPCOM



Watchlist 60-70 cổ phiếu tiềm năng

Xây dựng danh mục VNDAF gồm 25-30 cổ phiếu

III. CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ ĐTCK IPA

1. Giới thiệu Công ty quản lý quỹ

Thông tin chung

- Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Đầu tư chứng khoán I.P.A (IPAAM) được thành lập theo giấy phép số 30/UBCK – GP do UBCKNN cấp ngày 4/3/2008, là công ty con 100% sở hữu của Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT (VNDIRECT).
- IPAAM có vốn điều lệ 100 tỷ đồng, cung cấp dịch vụ quản lý quỹ, quản lý danh mục đầu tư và tư vấn đầu tư chứng khoán cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Giá trị của chúng tôi

- Sở hữu đội ngũ các chuyên gia đầu tư với tổng cộng hơn 80 năm kinh nghiệm quản lý đầu tư, đảm bảo đem lại cho khách hàng dịch vụ quản lý đầu tư hiệu quả và chuyên nghiệp.
- Thừa hưởng mạng lưới khách hàng và đối tác rộng lớn của công ty mẹ VNDIRECT, mang lại các mối quan hệ sâu rộng và sự am hiểu về hoạt động của các công ty đầu tư tiềm năng, khả năng kết nối các cơ hội đầu tư hiệu quả tới các nhà đầu tư.
- Thế mạnh công nghệ: IPAAM và VNDIRECT có nền tảng công nghệ mạnh, đi đầu thị trường, giúp hỗ trợ tối đa hoạt động phân tích, theo dõi, quản lý đầu tư và quản trị rủi ro trong đầu tư.

Tầm nhìn và sứ mệnh

- Tầm nhìn: Trở thành công ty quản lý quỹ tin cậy nhất cho nhà đầu tư.
- Sứ mệnh: Đem lại sự an tâm đầu tư cho khách hàng

2. Danh sách Đại lý phân phối

Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

Trụ sở chính

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Q.Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội
Điện thoại: (84- 24) 3 9724568 – Fax: (84- 24) 3 9724600

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Tòa nhà THE 90th PASTEUR, số 90 Pasteur, Q.1. Tp. HCM
Điện thoại: (84- 28) 7300 0688 – Fax: (84- 28) 3914 6924
Email: support@vndirect.com.vn

Công ty Cổ phần FINCORP

Địa chỉ: 4A/167A Nguyễn Văn Thương, P. 25, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
Email: hello@fmarket.vn



IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

BÁO CÁO GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG NĂM 2021

Giá trị tài sản ròng của Quỹ mở đầu kỳ	89.696.126.353
Thay đổi NAV so với kỳ trước	49.497.001.955
Thay đổi NAV do biến động thị trường và hoạt động giao dịch của Quỹ mở trong kỳ	49.497.001.955
Thay đổi NAV do mua lại, phát hành thêm Chứng chỉ quỹ	87.068.504.537
Khoản thu từ việc phát hành bổ sung Chứng chỉ quỹ	145.595.033.054
Khoản thanh toán từ việc mua lại Chứng chỉ quỹ	(58.526.528.517)
Giá trị tài sản ròng của Quỹ mở cuối kỳ	226.261.632.845
GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG QUỸ MỞ TRÊN 1 ĐƠN VỊ CHỨNG CHỈ QUỸ	16.099,42
SỐ LƯỢNG CHỨNG CHỈ QUỸ ĐANG LƯU HÀNH	14.054.020,69

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2021

TỔNG TÀI SẢN	228.627.746.024
Tiền gửi ngân hàng và tương đương tiền	12.466.720.784
Tiền gửi ngân hàng cho hoạt động của Quỹ mở	12.466.720.784
Các khoản đầu tư thuần	212.477.221.700
Các khoản đầu tư	212.477.221.700
Các khoản phải thu	3.683.803.540
Phải thu về bán các khoản đầu tư	3.269.500.000
Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các khoản đầu tư	414.142.200
Các khoản phải thu khác	161.340
TỔNG NỢ	2.366.113.179
Phải trả về mua các khoản đầu tư	1.404.000.000
Phải trả phí phát hành, mua lại chứng chỉ quỹ cho Đại lý phân phối và CTQLQ	139.477.943
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	11.153.937
Chi phí phải trả	95.010.250
Phải trả cho Nhà đầu tư về mua Chứng chỉ quỹ	311.167.518
Phải trả cho Nhà đầu tư về mua lại Chứng chỉ quỹ	21.871.943
Phải trả dịch vụ quản lý Quỹ mở	338.431.588
Phải trả, phải nộp khác	45.000.000
GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CÓ THỂ PHÂN PHỐI CHO NHÀ ĐẦU TƯ NĂM GIỮ CHỨNG CHỈ QUỸ MỞ	226.261.632.845
Vốn góp của Nhà đầu tư	140.540.206.900
Vốn góp phát hành	208.586.678.900
Vốn góp mua lại	(68.046.472.000)
Thặng dư vốn góp của Nhà đầu tư	28.033.994.000
Lợi nhuận chưa phân phối	57.687.431.945

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

KẾT QUẢ THU NHẬP NĂM 2021

THU NHẬP, DOANH THU HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ	55.006.408.774
Cổ tức được chia	1.579.497.300
Tiền lãi được nhận	34.648.624
Lãi, lỗ bán các khoản đầu tư	57.462.125.789
Chênh lệch tăng (giảm) đánh giá lại các khoản đầu tư chưa thực hiện	(4.069.862.939)
CHI PHÍ ĐẦU TƯ	1.746.699.031
Chi phí giao dịch mua, bán các khoản đầu tư	1.746.699.031
CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG QUỸ MỞ	3.762.707.788
Phí quản lý Quỹ mở	2.299.092.426
Phí dịch vụ lưu ký tài sản Quỹ mở	517.417.851
Phí dịch vụ giám sát	66.000.000
Phí dịch vụ quản trị Quỹ mở	198.000.000
Phí dịch vụ Đại lý chuyển nhượng	132.000.000
Chi phí họp, Đại hội Quỹ mở	8.000.000
Chi phí và thù lao ban đại diện Quỹ	180.000.000
Chi phí kiểm toán	88.000.000
Chi phí hoạt động khác	274.197.511
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ	49.497.001.955
TỔNG LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ	49.497.001.955
Lợi nhuận đã thực hiện	53.566.864.894
Lợi nhuận chưa thực hiện	(4.069.862.939)
CHI PHÍ THUẾ TNDN	-
LỢI NHUẬN KẾ TOÁN SAU THUẾ TNDN	49.497.001.955

KHUYẾN CÁO

Tài liệu này được viết và phát hành bởi Công ty TNHH MTV Quản Lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán I.P.A (IPAAM).

Tài liệu này chỉ mang tính chất tham khảo và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Tài liệu này không phải là bản cáo bạch, lời đề nghị hay là bất kỳ cam kết nào của IPAAM. IPAAM không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi tài liệu này dưới mọi hình thức khi các vấn đề thuộc về quan điểm, dự báo và ước tính trong tài liệu này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Tài liệu này không nên được sử dụng cho mục đích ghi nhận kế toán, thuế hay để đưa ra các quyết định đầu tư.

Nhà Đầu Tư nên chú ý rằng kết quả hoạt động trong quá khứ không hàm ý đảm bảo cho kết quả hoạt động của Quỹ trong tương lai. Giá trị của một chứng chỉ quỹ và thu nhập của Quỹ có thể tăng hoặc giảm nên không thể được bảo đảm bởi Công Ty Quản Lý Quỹ. Trường hợp Nhà Đầu Tư nghi ngờ về quyết định đầu tư của mình thì nên tìm hiểu thêm thông tin hoặc tham khảo ý kiến chuyên gia để có quyết định đầu tư thích hợp.

